



Thực trạng phát triển đội ngũ giáo viên đáp ứng chuẩn nghề nghiệp ở các trường mầm non huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

Bùi Thị Thu Hoà¹, Nguyễn Văn Bắc²

¹Học viên cao học Quản lý giáo dục K32, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

²Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 01/8/2025

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 09/10/2025

Ngày nhận đăng: 10/10/2025

Ngày xuất bản: 20/12/2025

Từ khóa:

Thực trạng;

Phát triển đội ngũ giáo viên;

Chuẩn nghề nghiệp;

Trường mầm non;

Huyện Xuân Lộc;

Tỉnh Đồng Nai.

TÓM TẮT

Ở trường mầm non, đội ngũ giáo viên đóng vai trò quyết định chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Do vậy, việc phát triển đội ngũ giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu về chuẩn nghề nghiệp là cấp thiết. Nghiên cứu đã khảo sát 131 cán bộ quản lý, giáo viên của 5 trường mầm non huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai về công tác phát triển đội ngũ giáo viên mầm non theo chuẩn nghề nghiệp. Kết quả nghiên cứu cho thấy, các trường đã triển khai phát triển đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp ở mức khá, một số tiêu chuẩn nghề nghiệp ở đội ngũ giáo viên mầm non ở mức trung bình như tiêu chuẩn 3 và tiêu chuẩn 5. Công tác đào tạo bồi dưỡng đội ngũ giáo viên vẫn còn bất cập về nội dung, cơ chế chính sách và vẫn chưa đạt kết quả mong muốn. Dựa trên thực trạng đó, bài viết đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao công tác phát triển đội ngũ giáo viên mầm non đạt chuẩn nghề nghiệp sát với các trường được nghiên cứu.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục toàn diện và thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo hướng phát triển năng lực ở trẻ, công tác phát triển đội ngũ giáo viên mầm non đáp ứng chuẩn nghề nghiệp ngày càng trở nên cấp thiết và mang tính chiến lược. Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng giáo viên là nhân tố quyết định chất lượng giáo dục, chăm sóc, nuôi dưỡng và hình thành những phẩm chất nhân cách cho trẻ (Đào, 1994; Võ, 2021). Do đó người giáo viên cần được đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu của đổi mới giáo dục. Thông tư số 01/2021/TT- Bộ GD&ĐT ban hành ngày 2/2/2021 về chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, giáo viên được yêu cầu không chỉ đạt trình độ chuyên môn vững vàng mà còn phải đáp ứng các yêu cầu về phẩm chất đạo đức, kỹ năng giao tiếp, năng lực tổ chức hoạt động giáo dục và khả năng tự học, tự bồi dưỡng. Việc phát triển đội ngũ nhằm đáp ứng các yêu cầu này sẽ góp phần xây dựng một hệ thống giáo dục mầm non chất lượng, bình đẳng và bền vững (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2021).

Bên cạnh đó, kế hoạch số 215/KH-BGDĐT ngày 15/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành về Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo dục mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục mầm non; quan tâm bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2022). Thông tư số 26/2018/QĐ của GD&ĐT ngày 8 tháng 10 năm 2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non đã xác định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non bao gồm các yêu cầu cơ bản về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; kiến thức; kỹ năng sư phạm mà giáo viên mầm non cần phải đạt được nhằm đáp ứng mục tiêu giáo dục mầm non gồm 5 tiêu chuẩn (Phẩm chất nhà giáo; Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ; Xây dựng môi trường giáo dục; Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng; Sử dụng ngoại ngữ (hoặc tiếng dân tộc), ứng dụng công nghệ thông tin, thể hiện khả năng nghệ thuật trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm

Tác giả liên hệ: Nguyễn Văn Bắc;

Địa chỉ e-mail: nguyenvanbac@dhsphue.edu.vn

DOI: <https://doi.org/10.26459/jse.158.2025>

sóc, giáo dục trẻ em) và 15 tiêu chí (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018b).

Dựa trên tiêu chuẩn, tiêu chí về chuẩn nghề nghiệp, các trường mầm non đã tiến hành bồi dưỡng giáo viên tuy nhiên công tác phát triển đội ngũ giáo viên mầm non đạt chuẩn ở các trường mầm non còn thấp và cần phải lập kế hoạch bồi dưỡng để nâng cao trình độ cho đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu theo chuẩn nghề nghiệp (Trần & Hồng, 2024). Căn cứ vào yêu cầu về chuẩn nghề nghiệp ở đội ngũ giáo viên mầm non, các trường mầm non ở huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đã tiến hành tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên để đáp ứng yêu cầu về. đạt chuẩn nghề nghiệp nhưng kết quả hiện vẫn còn thấp do vậy, vậy nghiên cứu này tiến hành khảo sát đánh giá thực trạng và đề xuất một số biện pháp khoa học, phù hợp với tình hình ở các trường nhằm nâng cao công tác phát triển đội ngũ giáo viên mầm non đạt chuẩn nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Khách thể nghiên cứu

Để đánh giá công tác phát triển đội ngũ giáo viên mầm non theo chuẩn nghề nghiệp ở các trường mầm non huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, nghiên cứu đã tiến hành khảo sát 131 người cụ thể: 15 cán bộ quản lý và 116 giáo viên của 5 trường mầm non trên địa bàn huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai gồm trường (Mầm non Xuân Lộc; Mầm non Xuân Hiệp; Mầm non Xuân Trường; Mầm non Suối Cát; và Mầm non Xuân Thọ).

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu chủ yếu sử dụng phương pháp điều tra. Bảng hỏi được thiết kế bám vào các nội dung của công tác phát triển đội ngũ giáo viên mầm non theo chuẩn nghề nghiệp. Các nội dung khảo sát được thiết kế theo 4 mức độ: Tốt (4 điểm); Khá (3 điểm); đạt/trung bình (2 điểm); không đạt/yếu (1 điểm). Sử dụng công thức tính khoảng điểm (Max – Min)/n (như vậy, khoảng phân biệt giữa các mức độ là 0,75. Điểm trung bình cộng của từng biểu hiện như sau: Mức độ tốt (từ 3,25 – 4,0 điểm); Mức độ khá (từ 2,5 đến cận 3,25 điểm); Mức độ đạt/Trung bình (từ 1,75 - đến cận 2,5 điểm); Mức độ không đạt/Yếu (từ 1- đến cận 1,75 điểm). Các dữ liệu thu thập được từ điều tra sẽ dùng phần mềm phân tích dữ liệu SPSS 20.0 để xử lý số liệu với các thông số thống kê: số lượng; phần trăm; điểm trung bình (ĐTB), độ lệch chuẩn (ĐLC).

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Thực trạng đội ngũ giáo viên ở các trường mầm non huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

Để tìm hiểu thực trạng đội ngũ giáo viên ở các trường mầm non huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, nghiên cứu đã tiến hành nghiên cứu về cơ cấu đội ngũ giáo viên, kết quả thể hiện bảng 1 như sau:

Bảng 1. Cơ cấu đội ngũ giáo viên ở các trường mầm non huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

Cơ cấu đội ngũ giáo viên		Số lượng	Tỷ lệ %
Giới tính	Nam	0	0,0
	Nữ	204	100,0
Vị trí công tác	Cán bộ quản lý	15	7,4
	Giáo viên	189	92,6
Trình độ chuyên môn	Trung cấp	18	8,8
	Cao đẳng	14	6,9
	Đại học	168	82,3
	Trên đại học	4	2,0

(Số liệu thống kê từ phòng giáo dục huyện Xuân Lộc năm học 2023- 2024)

Kết quả thống kê về cơ cấu đội ngũ giáo viên ở các trường mầm non huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai thể hiện ở bảng 1 cho thấy, về giới tính đội ngũ CBQL và GV ở các trường mầm non huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai 100% là nữ. Về trình độ chuyên môn, kết quả cho thấy, đội ngũ GV có trình độ chuyên môn từ Trung cấp, Cao đẳng, Đại học và Sau đại học, cụ thể: CBQL, GV có trình độ Sau Đại học có 4 người chiếm 2,0%, số GV có trình độ Đại học tương đối cao với 168 người chiếm 82,3%. Số GV có trình độ cao đẳng và trung cấp chiếm 14,7%. Số GV có trình độ trung cấp đa phần sắp nghỉ hưu theo chế độ nên việc theo học lên cao để đáp ứng yêu cầu về chuẩn trình độ đào tạo khó thực hiện được. Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 Ban hành qui định về xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 với 100% GV đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo qui định; Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018a). Căn cứ vào số liệu trên cho thấy, các trường mầm non của huyện Xuân Lộc cơ bản đạt chuẩn, tuy nhiên để đạt mức độ chuẩn trình độ đào tạo cao hơn các trường cần có kế hoạch tổ chức tập huấn, bồi dưỡng để nâng cao trình

cho đội ngũ giáo viên đáp ứng với yêu cầu của đổi mới giáo dục hiện nay.

3.2. Thực trạng mức độ đáp ứng chuẩn nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên ở các trường mầm non huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

Để đánh giá về mức độ đáp ứng chuẩn nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên ở các trường mầm non huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, nghiên cứu đã tiến hành khảo sát 131 cán bộ quản lý và giáo viên của 5 trường mầm non trên địa bàn huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Kết quả được thể hiện bảng sau:

Bảng 2. Đánh giá CBQL, GV về mức độ đáp ứng chuẩn nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên ở các trường mầm non huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

STT	Các tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá		
		ĐTB	ĐLC	TB
I	Tiêu chuẩn 1. Phẩm chất nhà giáo	3,35	0,65	I
1.1	Tiêu chí 1. Đạo đức nhà giáo	3,49	0,73	1
1.2	Tiêu chí 2. Phong cách làm việc	3,14	0,53	2
II	Tiêu chuẩn 2. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ	2,64	0,62	II
2.1	Tiêu chí 3. Phát triển chuyên môn bản thân	2,90	0,62	1
2.2	Tiêu chí 4. Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo hướng phát triển toàn diện trẻ em	2,83	0,77	3
2.3	Tiêu chí 5. Nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trẻ em	2,85	0,98	2
2.4	Tiêu chí 6. Giáo dục phát triển toàn diện trẻ em	2,78	0,89	4
2.5	Tiêu chí 7. Quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ em	2,32	0,80	6
2.6	Tiêu chí 8. Quản lý nhóm, lớp	2,49	0,59	5
III	Tiêu chuẩn 3. Xây dựng môi trường giáo dục	2,38	0,64	V
3.1	Tiêu chí 9. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện	2,59	0,66	1
3.2	Tiêu chí 10. Thực hiện dân chủ trong nhà trường	2,26	0,64	2
IV	Tiêu chuẩn 4. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng	2,58	0,70	III
4.1	Tiêu chí 11. Phối hợp với cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ em và cộng đồng để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em	2,86	0,70	1
4.2	Tiêu chí 12. Phối hợp với cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ em và cộng đồng để bảo vệ quyền trẻ em	2,29	0,93	2
V	Tiêu chuẩn 5. Sử dụng ngoại ngữ (hoặc tiếng dân tộc), ứng dụng công nghệ thông tin, thể hiện khả năng nghệ thuật trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em	2,42	0,69	IV
5.1	Tiêu chí 13. Sử dụng ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc tiếng dân tộc của trẻ em	2,10	0,65	3
5.2	Tiêu chí 14. Ứng dụng công nghệ thông tin	2,22	0,78	2
5.3	Tiêu chí 15. Thể hiện khả năng nghệ thuật trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em	2,78	0,66	1
ĐTB chung		2,67	0,59	

Ghi chú: $1 \leq \text{ĐTB} \leq 4$; ĐTB: Điểm trung bình; ĐLC: Độ lệch chuẩn, TB: Thứ bậc; Mức độ đáp ứng: 1- Chưa đạt; 2- Đạt; 3- Khá; 4- Tốt

Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng, chất lượng giáo dục phụ thuộc rất nhiều vào chất lượng đội ngũ giáo viên trong nhà trường (Đào, 1994; Võ, 2021). Chính vì vậy, việc đánh giá thực trạng và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao chất lượng đội ngũ ở giáo viên trường mầm non đáp ứng chuẩn nghề nghiệp là nhiệm vụ quan trọng của các trường mầm non. Kết quả khảo sát về mức độ đạt được theo chuẩn nghề nghiệp của đội ngũ GV ở các trường mầm non huyện Xuân Lộc ở bảng 2 cho thấy, đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đã đánh giá đội ngũ giáo viên của các trường mầm non theo chuẩn nghề nghiệp nhìn chung ở mức khá với ĐTB chung của 5 tiêu chuẩn là ĐTB = 2,67. Tuy nhiên ở từng tiêu chuẩn sự đánh giá có khác biệt, cụ thể:

Ở tiêu chuẩn 1 đó là tiêu chuẩn về “Phẩm chất nhà giáo” được đánh giá cao nhất với ĐTB = 3,35 (mức tốt), trong đó tiêu chí về “Đạo đức nhà giáo” được đánh giá cao nhất với ĐTB = 3,49 (mức tốt), còn tiêu chí về “Phong cách làm việc” chỉ được ghi nhận mức khá với ĐTB = 3,14 (mức khá). Qua trao đổi với một số giáo viên cho thấy, phong cách làm việc của đội ngũ giáo viên hiện nay còn thiếu chủ động, sự linh hoạt, sẵn sàng trong triển khai đổi mới giáo dục phổ thông còn thấp. Kết quả này cũng chỉ ra rằng, các trường mầm non cần được bồi dưỡng, đào tạo để đáp ứng yêu cầu chuẩn nghề nghiệp.

Ở tiêu chuẩn 2, tiêu chuẩn “Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên” các trường mầm non huyện Xuân Lộc được cán bộ, giáo viên đánh giá mức khá với ĐTB= 2,64 (mức khá). Số liệu này cho thấy,

đa số giáo viên đã có ý thức tự học, bồi dưỡng chuyên môn, tích cực tham gia các lớp bồi dưỡng do nhà trường và phòng Giáo dục tổ chức. Trong tiêu chuẩn này thì các tiêu chí 3,4,5,6, nằm ở mức khá với ĐTB dao động từ 2,78 đến 2,90 và đặc biệt tiêu chí 7,8 đó là “Quan sát, đánh giá sự phát triển trẻ em” và tiêu chí “Quản lý nhóm, lớp học” đánh giá ở mức đạt với ĐTB là 2,32, và 2,49. Qua trao đổi với một cán bộ quản lý cho thấy, một phần giáo viên vẫn còn lúng túng trong việc cập nhật chương trình giáo dục mầm non mới và chưa chủ động tự học thường xuyên và đây cũng là yếu tố làm cho tiêu chuẩn 2 chưa cao. Tiêu chuẩn này cần được tổ chức triển khai bồi dưỡng bằng nhiều hình thức khác nhau phù hợp với tình hình của các trường.

Ở tiêu chuẩn 3, tiêu chuẩn về “Xây dựng môi trường giáo dục” được đánh giá ở mức Đạt với ĐTB là 3,38. Trong tiêu chuẩn này có 2 tiêu chí trong đó có tiêu chí 9 “Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện” đánh giá ở mức khá với ĐTB là 2,59 và tiêu chí 10 “Thực hiện dân chủ trong nhà trường” đánh giá ở mức đạt với ĐTB là 2,26. Cả hai tiêu chí này cần được đào bồi dưỡng, đặc biệt các trường mầm non có biện pháp cụ thể hơn, trao đổi để xây dựng tính dân chủ trong nhà trường. Qua trao đổi với một số giáo viên được biết, hiện tính dân chủ trong nhà trường còn thấp, các văn bản hướng dẫn về thực hiện tính dân chủ trong nhà trường còn chung chung, khó triển khai và bên cạnh đó giáo viên cũng ngại va chạm.

Ở tiêu chuẩn 4, tiêu chuẩn về “Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng” số liệu bảng trên cho thấy cán bộ quản lý, giáo viên đánh giá đạt ở mức khá với ĐTB = 2,58. Trong tiêu chuẩn này thì tiêu chí 11 “Phối hợp với cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ em và cộng đồng để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em” được đánh giá ở mức khá với ĐTB = 2,86 còn tiêu chí 12 “Phối hợp với cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ em và cộng đồng để bảo vệ quyền trẻ em” được đánh giá ở mức đạt với ĐTB = 2,29. Ở tiêu chuẩn này tuy đạt mức khá nhưng tiêu chí 12 còn thấp do vậy, các trường mầm non cần lưu ý và triển khai bồi dưỡng thường xuyên hơn để đáp ứng chuẩn nghề nghiệp ở mức độ cao hơn.

Ở tiêu chuẩn 5, tiêu chuẩn về “Sử dụng ngoại ngữ (hoặc tiếng dân tộc), ứng dụng công nghệ thông tin, thể hiện khả năng nghệ thuật trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em” được cán bộ quản lý, giáo viên đánh giá ở mức đạt với ĐTB = 2,42. Trong tiêu chuẩn này thì có 3 tiêu chí và có sự khác biệt cụ thể tiêu chí 15 “Thể hiện khả năng nghệ thuật trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em” được đánh giá đạt mức khá với ĐTB = 2,78, còn lại hai tiêu chí 13 “Sử dụng ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc tiếng dân tộc của trẻ em” và tiêu chí “Ứng dụng công nghệ thông tin” được đánh giá ở đạt với ĐTB = 2,10 và 2,22. Qua trao đổi với một số giáo viên thì hai tiêu chí này khó với giáo viên, đặc biệt giáo viên mầm non ở vùng nông thôn, mặc dù có nỗ lực học tập, bồi dưỡng nhưng kiến thức, kỹ năng còn thấp. Đây là tình trạng chung của các trường mầm non trong cả nước, tuy nhiên với sự phát triển công nghệ, internet thì ứng dụng thông tin trong giảng dạy, giáo dục trẻ là hết sức cần thiết. Số liệu trên cho thấy, các trường cần tăng cường và chú ý hơn tới bồi dưỡng hai tiêu chí này cho đội ngũ giáo viên.

Với số liệu ở bảng trên so sánh với thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 đã đưa ra yêu cầu đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non thì mức độ đáp ứng chuẩn nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên ở các trường mầm non huyện Xuân Lộc thì có tất cả các chỉ ở mức đạt và 2/3 tiêu chí đạt mức khá. Với số liệu trên và phân tích các tiêu chuẩn, tiêu chí thì các trường mầm non cần xây dựng kế hoạch, phối hợp với ngành giáo dục của địa phương để đào tạo bồi dưỡng đặc biệt chú ý tới một số tiêu chí để nâng cao hơn nữa về chuẩn nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu của đổi mới giáo dục hiện nay.

3.3. Thực trạng công tác tổ chức đào tạo, bồi dưỡng phát triển đội ngũ giáo viên ở các trường mầm non huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

Từ việc phân tích thực trạng mức độ đạt chuẩn nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên ở các trường mầm non huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai còn ở các tiêu chí mới dừng lại ở mức độ khá và đạt. Thực trạng này cần xem xét đánh giá về công tác tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên ở các trường mầm non. Kết quả khảo sát về công tác tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ở các trường mầm non huyện Xuân Lộc ở bảng 3 cho thấy, với ĐTB chung = 2,57 (so với bảng điểm chuẩn thì ở mức khá). Tuy nhiên các nội dung của công tác tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ở các trường mầm non huyện Xuân Lộc có sự đánh giá khác nhau:

Nội dung là “Nhà trường đã tổ chức đánh giá năng lực giáo viên dựa trên chuẩn giáo viên trường mầm non để nhận biết nhu cầu đào tạo và bồi dưỡng” được đánh giá cao nhất với ĐTB = 3,11 (mức khá) nhưng cũng đạt mức khá. Một số nội dung trong việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng được đánh giá ở mức khá là “Nhà trường đã đưa ra yêu cầu cần đào tạo, bồi dưỡng và phân loại giáo viên ở diện bồi dưỡng và tự bồi dưỡng sau khi thực hiện công tác đánh giá, phân loại giáo viên” và nội dung tiếp theo “Nhà trường đã vận động giáo viên của nhà trường tự bồi dưỡng bằng các hình thức tự học, tập trung, học từ xa” với ĐTB = 2,75 và 2,71. Thực tiễn cho thấy, việc tự học, tự bồi dưỡng rất quan trọng là biện pháp có tính khả thi nhằm nâng chuẩn của đội ngũ giáo viên ở các trường mầm non do đó các trường quan tâm nhiều hơn.

Bảng 3. Đánh giá CBQL, GV về thực trạng tổ chức đào tạo, bồi dưỡng phát triển đội ngũ giáo viên ở các trường mầm non huyện Xuân Lộc

STT	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng trong phát triển đội ngũ GV ở trường MN theo chuẩn nghề nghiệp	Mức độ đánh giá		
		ĐTB	ĐLC	TB
1	Nhà trường đã tổ chức rà soát thực trạng, nhu cầu trước khi thực hiện đào tạo, bồi dưỡng giáo viên.	2,64	0,80	4
2	Nhà trường đã tổ chức đánh giá năng lực GV dựa trên chuẩn GV trường mầm non để nhận biết nhu cầu đào tạo và bồi dưỡng.	3,11	0,89	1
3	Nhà trường đã đưa ra yêu cầu cần đào tạo, bồi dưỡng và phân loại GV ở diện bồi dưỡng và tự bồi dưỡng sau khi thực hiện công tác đánh giá, phân loại GV	2,75	0,88	2
4	Nhà trường đã tìm hiểu nguyện vọng và hoàn cảnh của GV để lựa chọn hình thức bồi dưỡng phù hợp.	2,62	0,75	5
5	Nhà trường đã liên hệ với ngành giáo dục để giới thiệu GV đi tham gia đào tạo và bồi dưỡng.	2,45	0,64	7
6	Nhà trường đã phối hợp với phòng/ ban giáo dục để góp ý về mục tiêu, chương trình và nội dung bồi dưỡng, đào tạo.	2,38	0,65	8
7	Nhà trường đã vận động GV của nhà trường tự bồi dưỡng bằng các hình thức tự học, tập trung, học từ xa.	2,71	0,66	3
8	Nhà trường đã chuẩn bị đảm bảo các điều kiện về chính sách để khuyến khích đội ngũ GV tham gia đào tạo, bồi dưỡng.	2,32	0,71	10
9	Nhà trường đã tổ chức thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng, đối với GV trước khi phân công để đáp ứng tiêu chuẩn vị trí việc làm.	2,57	0,70	6
10	Nhà trường đã sử dụng hợp lý đội ngũ GV sau khi tham gia đào tạo và bồi dưỡng.	2,36	0,81	9
11	Nhà trường đã đánh giá hiệu quả công việc của GV sau khi tham gia các khóa đào tạo và bồi dưỡng.	2,31	0,73	11
ĐTB chung		2,57	0,65	

*Ghi chú $1 \leq \text{ĐTB} \leq 4$; ĐTB: Điểm trung bình; ĐLC: Độ lệch chuẩn, TB: Thứ bậc

Kết quả khảo sát cho thấy, có số nội dung trong tổ chức đào tạo bồi dưỡng giáo viên chưa đạt kết quả cao như nội dung “Nhà trường đã đánh giá hiệu quả công việc của giáo viên sau khi tham gia các khóa đào tạo và bồi dưỡng”; “Nhà trường đã chuẩn bị đảm bảo các điều kiện về chính sách để khuyến khích đội ngũ giáo viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng”; Nhà trường đã sử dụng hợp lý đội ngũ giáo viên sau khi tham gia đào tạo và bồi dưỡng” và “Nhà trường đã phối hợp với phòng giáo dục để góp ý về mục tiêu, chương trình và nội dung bồi dưỡng, đào tạo giáo viên” được đánh giá mức thấp nhất (mức trung bình) với ĐTB lần lượt là 2,31, 2,32, 2,36 và 2,38. Số liệu chỉ ra rằng, các trường cần nghiên cứu các nội dung trên và đưa ra các biện pháp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên phù hợp với tình hình chung và các điều kiện hiện có của nhà trường

Như vậy, công tác đào tạo bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp ở các trường mầm non huyện Xuân Lộc được đánh giá ở mức khá. Tuy nhiên, một số nội dung của hoạt động đào tạo, bồi dưỡng giáo viên chưa cao và kết quả đánh giá ở mức trung bình. Số liệu này chỉ ra rằng, các trường mầm non cần nghiên cứu, triển khai các nội dung của hoạt động đào tạo, bồi dưỡng có hiệu quả cao hơn.

4. KẾT LUẬN

Việc phát triển đội ngũ giáo viên mầm non theo chuẩn nghề nghiệp có vai trò quan trọng góp phần thực hiện mục tiêu đổi mới giáo dục phổ thông. Kết quả nghiên cứu cho thấy: Về trình độ chuyên môn của giáo viên từ trình độ Trung cấp, Cao đẳng, Đại học và đang được chuẩn hoá để đạt trình độ Đại học. Về mức độ đáp ứng chuẩn nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên được đánh giá ở 5 tiêu chuẩn nhìn chung có 4 tiêu chuẩn đạt mức khá và 1 tiêu chuẩn đạt mức tốt. Tuy nhiên có nhiều tiêu chí trong các tiêu chuẩn chỉ ở mức đạt. Về công tác tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên ở các trường mầm non đạt mức khá. Vẫn còn một số nội dung của công tác đào tạo, bồi dưỡng đạt mức trung bình và nhà trường cần nghiên cứu và triển khai các nội dung của công tác đào tạo tốt hơn. Để triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, các trường mầm non cần chú ý: 1) Trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng phát triển chuyên môn cho đội ngũ giáo viên cần được khảo sát, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ giáo viên để xây dựng kế hoạch phù hợp; 2) Công tác đào tạo bồi dưỡng cần đa dạng các hình thức như: tổ chức bồi dưỡng tập trung trong hè; bồi dưỡng thông qua viết sáng kiến kinh nghiệm; bồi dưỡng thông qua các hội thảo, tập huấn, chuyên đề; chuyển tài liệu để GV đọc và tự nghiên cứu; GV tự học, tự bồi dưỡng; Học tập thường xuyên và tăng cường thực hành; 3) Các trường cần quan tâm đến chế độ chính sách cho đội ngũ giáo viên mầm non tham gia học tập bồi dưỡng; 4) Xây dựng văn hoá học tập trong nhà trường, cụm trường để các giáo viên trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, học tập lẫn nhau qua

đó sẽ góp phần nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ giáo viên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018a). *Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.*
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018b). *Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 về việc ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp đối với giáo viên mầm non.*
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.*
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2022). *Công văn số 4216/BGDĐT-GDMN ngày 30 tháng 8 năm 2022 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2022–2023.*
- Đào, T. Á., Trịnh, D., Nguyễn, T. H., & Đinh, V. V. (1994). *Giáo dục mầm non.* Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Hà Nội.
- Trần, Đ. N., & Hồng, T. C. T. (2024). Thực trạng phát triển đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp ở các trường mầm non huyện Thanh Trì, tỉnh Sóc Trăng. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 13(Số đặc biệt 04S).
- Võ, T. M. P. (2021). Thực trạng và giải pháp phát triển đội ngũ giáo viên mầm non đáp ứng chuẩn nghề nghiệp ở huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế*, 4(60).

Developing a teaching staff that meets professional standards at preschools in Xuan Loc commune, Dong Nai province

Bui Thi Thu Hoa¹, Nguyen Van Bac²

¹Postgraduate Student in Educational Management K32, University of Education, Hue University

²University of Education, Hue University

ARTICLE INFO

Article history:

Received: 01 August 2025

Received in revised form: 09 October 2025

Accepted: 10 October 2025

Published: 20 December 2025

Keywords:

Teacher development

Professional standards

Preschool

Corresponding author:

Nguyen Van Bac

E-mail address:

nguyenvanbac@dhsphue.edu.vn

ABSTRACT

In preschools, the teaching staff plays a decisive role in the quality of nurturing, caring for, and educating children. Therefore, developing preschool teachers to meet professional standards is essential. The study surveyed 131 administrators and teachers from 5 preschools in Xuan Loc commune, Dong Nai province on the development of preschool teachers according to professional standards. The research results show that the schools have implemented teacher development according to professional standards at a fairly good level, though some standards among preschool teachers remain at an average level, such as Standard 3 and Standard 5. Training and professional development activities for teachers still face shortcomings in terms of content and policy mechanisms, and have not yet achieved the desired results. Based on this situation, the article proposes several measures to improve the development of preschool teachers in meeting professional standards in line with the schools surveyed.